**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại | - Xác định thể loại của văn bản  - Xác định được nhân vật chính  - Chỉ ra được thông tin trong văn bản  - Xác định được các nhân tố tham gia trong văn bản | **0** | - Tóm tắt được các chi tiết tiêu biểu  - Xác định được thủ pháp nghệ thuật  - Xác định được nội dung của văn bản | - Lí giải được việc chọn nhân vật | **0** | – Rút ra được quan niệm, cách đáng gá của nhân dân về người anh hùng | **0** | – Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | | **10** | |
| Tỉ lệ (%) | 20% |  | 15% | 5% |  | 10% |  | 10% | | **60** | |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội |  |  |  |  |  |  |  | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội. | | **1** | |
| Tỉ lệ (%) |  | **10** |  | **15** |  | **10** |  | **5** | | **40** | |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | | **15** | **20** | **0** | **20** | | **0** | **15** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | | **35%** | | **20%** | | | **15%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **65%** | | | | | **35%** | | | | |
| **\* Lưu ý:**  – Kĩ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ.  – Những kĩ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên | | | | | | | | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT…………  **TRƯỜNG………………….**  *(Đề thi gồm có … trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **Môn: *NGỮ VĂN 10***  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau :***

**Xinh Nhã trả thù nhà**

Mấy ngày sau, cây kơ-lơng mới đổ. Xing Nhã tiếp tục chặt cành. Một tháng, hai tháng, ba tháng. Xing Nhã mới làm xong chiếc khiên. Hàng trăm, hàng nghìn dân làng nhấc khiên không nổi. Xing Nhã bước tới, một tay nâng khiên, một tay giơ lên đầu, đội về buôn[[1]](#footnote-1). Về tới nhà, ở một ngày, nghỉ một tháng, Xing Nhã suy tính chuyện đi đòi xương cho cha, trả thù cho mẹ.

[…] **Bang Ra và Xing Yuê** – Ta hãy lấy bảy ché rượu ngon, bảy con trâu đực trắng, cũng cho Trời, cho Đất phù hộ con trai ta khoẻ mạnh. Ta hãy lấy con gà cúng thần Nước, ta lấy con lợn cúng Y Rít phù hộ con trai ta khôn lớn, đừng đi chết bỏ xương nơi đất khác.

*(Đoạn dưới đây miêu tả cuộc chiến đấu cuối cùng của Xing Nhã với anh em Gia – rơ Bú)*

[…] Hai bên đánh nhau. Năm em trai của Gia-rơ Bú đã bỏ đầu tại gốc cây đa, bỏ thân tại núi lạ. Gia-rơ Bú bứt rứt, ngồi không yên, nằm không được, tay trái lấy chiếc khiên, tay phải nắm cán đao, Gia-rơ Bú đi vào rẫy của Hơ-bia Bơ-lao[[2]](#footnote-2).

**Xing Nhã** – (Gặp Gia-rơ Bú) Ơ Gia-rơ Bú, ai chạy trước?

**Gia-rơ Bú** - Hỡi con chim linh mọc chưa đủ lông cánh[[3]](#footnote-3), hãy múa thử đi!

Xing Nhã quay khiên múa. Đất bụi bay mù mịt như mây trời tháng Bảy. Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, phăng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều chim ó.

Gia-rơ Bú nhìn theo, tối mày tối mặt, không đoán được đường đao của Xing Nhã chĩa về hướng nào.

**Gia-rơ Bú** – Được, bây giờ ta không giất được mày thì ta sẽ tìm cách phá sạch làng mày! Té ra đứa nào cũng là đầu đen máu đỏ[[4]](#footnote-4) cả sao?

**Xing Nhã** – (ngừng múa) Ơ Gia-rơ Bú! Ta đang đứng ở phái Mặt Trời mọc đây rồi. Bây giờ thì ngươi múa đi, ta đuổi theo.

Gia-rơ Bú múa lúng túng, múa loanh quanh như con gà mắc tóc, như sao lạc đường. Dường đao chỉ đâm vào giữa trống không.

Xing Nhã mới đi một bước, đã chém trúng ngay chân Gia-rơ Bú.

**Xing Nhã** – Ơ Gia-rơ Bú, máu gì chảy ở chân đấy?

**Gia-rơ Bú** – Máu con vắt ở núi Hơ-mũ cắn tao.

Gia-rơ Bú múa tiếp, Xing Nhã chém luôn cánh tay phải, chiếc đao rơi “rỏn rẻn”…

**Xing Nhã** – Tại sao khiên của ngươi rơi mất rồi?

**Gia-rơ Bú** – Không phải! Đó là tiếng kêu của chiếc lục lạc cho trẻ con chơi, tiếng vù của con diều đói gió đấy!

Gia-rơ Bú cố sức múa nữa, nhưng lần này chưa kịp chở tay thì chiếc khiên đã bị Xing Nhã đánh vỡ tung, rơi xuống đất.

Cuối cùng đôi bên chỉ còn Pơ – rong Mưng[[5]](#footnote-5) và Xing Nhã đánh nhau

[…] Trên trời, dưới đất, mây mưa mịt mù, gió bão ầm ầm, đổ cây lở núi. Hai bên đánh nhau từ khi trái khơ-la chín, đến mùa kê trổ, vẫn không phân thắng bại. Cả hai đều kiệt sức, ngã trước chòi của Hơ-bia Bơ-lao

(Cuối cùng, nhờ sự giúp sức của Hơ-bia Bơ-lao, Xing Nhã giết chết Pơ-rong Mưng – người cuối cùng trong bảy anh em nhà Gia-rơ Bú, trả thù cho cha, cứu mẹ già thoát khỏi cuộc sống nô lệ)

(Theo Bùi Văn Nguyên, Đỗ Bình Trị, *Tư liệu tham khảo văn học Việt Nam*, Tập I : *Văn học dân gian*, phần III, NXB Giáo dục, 1974. Tr.219-228)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại gì**

A. Cổ tích

B. Sử thi

C. Truyền thuyết

D. Ngụ ngôn

**Câu 2.** Nhân vật chính trong văn bản là ai?

A. Xing Nhã

B. Gia-rơ Kốt

C. Gia-rơ Kốt

D. Pơ-rong Mưng

**Câu 3**. Trong câu truyện, Xing Nhã đi tìm ai để trả thù?

A. Hơ – bia Guê

B. Hơ-bia Bơ-lao

C. Bơ-ra Tang

D. Gia-rơ Bú

**Câu 4.** Xing Nhã đi trả thù vì kẻ thù đã giết hại cả cha và mẹ chàng.

A. Đúng B. Sai

**Câu 5.** Dòng nào miêu tả đúng và đầy đủ đặc điểm của chiếc khiên mà Xing Nhã sử dụng?

1. Khiên được làm bằng gỗ cây kơlong
2. Khiên được làm trong ba tháng
3. Hàng trăm người tập trung mới nhấc được khiên
4. Khi múa khiên. Đất trời nổi dông giá mù mịt
5. Vành khiên nạm bạc sáng chói

A. (1) – (2) – (4) C. (2) – (3) – (4)

B. (1) – (3 – (5) D. (2) – (4) – (5)

**Câu 6.** Thủ pháp nghệ thuật nào được tác giả sử dụng trong câu văn sau:

*Xing Nhã quay khiên múa. Đất bụi bay mù mịt như mây trời tháng Bảy. Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, phăng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều chim ó.*

A. Nhân hoá C. Ẩn dụ

B. So sánh D. Cường điệu

**Câu 7.** Dòng nào sau đây **không** thể hiện đúng ý nghĩa của chiến thắng mà Xing Nhã đã đạt được trong văn bản trên?

A. Sức mạnh của chính nghĩa

B. Kẻ ác phải bị trừng phạt

C. Vẻ đẹp của người anh hùng lí tưởng trong mơ ước của cộng đồng.

D. Chinh phục những vùng đất mới và thu phục những nô lệ mới.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Qua nhân vật Xing Nhã, người Tây Nguyên thể hiện quan niệm như thế nào về người anh hùng?

**Câu 9.** Có thể khẳng định Xing Nhã là người anh hùng có sức mạnh phi thường không? Vì sao?

**Câu 10.** Từ văn bản và phần chú thích ở chân trang, em hiểu thêm điều gì về đặc điểm văn hoá độc đáo của đồng bào Tây Nguyên?

**LÀM VĂN (4,0 điểm)**

### Anh/chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về câu nói: *“Hận thù hãy viết lên cát, ân nghĩa hãy khắc lên đá”.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: *NGỮ VĂN***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** | |
|  | **1** | B | 0.5 | |
| **2** | A | 0.5 | |
| **3** | D | 0.5 | |
| **4** | B | 0.5 | |
| **5** | A | 0.5 | |
| **6** | D | 0.5 | |
| **7** | D | 0.5 | |
| **8** | Qua nhân vật Xing Nhã, người Tây Nguyên thể hiện quan niệm về người anh hùng: có sức mạnh, sự dũng cảm, nhân hậu | 0.5 | |
| **9** | Xing nhã là người anh hùng có sức mạnh phi thường. Điều đó được thể hiện qua các chi tiết: Xing Nhã đốn cây kơlơng làm khiên, Xing Nhã múa khiên, Xing Nhã đánh nhau với Gia-rơ Bú | 1,0 | |
| **10** | HS tự trả lời theo hiểu biết của mình. Ví dụ: lễ thổi tai – một lễ nghi cầu mong cho con cháu mau khôn lớn của đồng bào dân tộc Tây Nguyên xưa | 1,0 | |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*.  Ý nhĩa của tinh thần lạc quan | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  **1. Mở bài**  Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Hận thù hãy viết lên cát, ân nghĩa hãy khắc lên đá.  Lưu ý: học sinh tự lựa chọn cách dẫn mở bài trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào năng lực của bản thân.  **2. Thân bài**  a. Giải thích  Viết lên cát sẽ nhanh chóng bị sóng cuốn trôi và cát sẽ trở về trạng thái ban đầu. Viết lên đá không gì có thể xóa nhòa được và trường tồn với thời gian. Câu nói khuyên nhủ con người hãy mau chóng quên đi hờn giận để cuộc sống tốt đẹp hơn và ghi nhớ những ân nghĩa người khác làm cho mình để vươn lên, sống tốt đẹp hơn.  b. Phân tích  Trong cuộc sống, chúng ta hoặc người khác sẽ không tránh khỏi việc mắc sai lầm, việc khoan dung, tha thứ cho lỗi lầm của người khác góp phần làm cho cuộc sống của mình tốt đẹp hơn và ta cảm thấy thanh thản, thoải mái hơn, đồng thời chúng ta cũng được người khác yêu thương, tôn trọng hơn.  Đối với những ơn nghĩa của người khác làm cho mình, ta cần ghi nhớ, có hành động đền ơn đáp nghĩa để lan tỏa được những thông điệp tích cực ra cuộc đời.  Người sẵn sàng tha thứ những hờn giận và khắc ghi những ơn nghĩa là những người có nhân cách cao đẹp đáng được tôn trọng, học tập và noi theo.  c. Chứng minh  Học sinh tự lấy dẫn chứng cho bài làm văn của mình. (Lưu ý: dẫn chứng phải nổi bật được nhiều người biết đến).  e. Phản biện  Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác và không tha thứ cho những lỗi lần của người khác. Những người này sẽ luôn cảm thấy khó chịu và tự mình làm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của mình. Họ cần phải sửa đổi, sống bao dung hơn nếu muốn cuộc sống tốt đẹp hơn.  **3. Kết bài**  Khái quát lại vấn đề nghị luận: Hận thù hãy viết lên cát, ân nghĩa hãy khắc lên đá và rút ra bài học cho bản thân. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** | |

1. *Buôn*: giống như làng (người Việt), bản (người Thái, H’Mông…) [↑](#footnote-ref-1)
2. *Hơ-bia Bơ-lao*: cô gái giữ rẫy cho Gia-rơ Bú và là người yêu của Pơrong Mưng. [↑](#footnote-ref-2)
3. *Hỡi con chim linh mọc chưa đủ lông cánh:* cách nói hàm chứa sự coi thường của Gia-rơ Bú dành cho Xing Nhã [↑](#footnote-ref-3)
4. *Đầu đen máu đỏ:* ý nói cúng đầu cứng cổ, gan góc, chẳng kiêng nể ai [↑](#footnote-ref-4)
5. *Pơ –rong Mưng:* em trai thứ bảu của Gia-rơ Bú [↑](#footnote-ref-5)